TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29**/2023/HS-ST
Ngày 18-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thanh Tân và ông Lê Xuân Thuật

***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Vinh Quy - Thư ký Toà án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 18/4/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/HSST ngày 31/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 03/4/2023, đối với bị cáo:

*** Nông Vĩnh V**, sinh năm 1999, hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T và con bà Đàm Thị Đ; Vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo V theo chỉ định của cơ quan tiến hành tố tụng: Bà Lê Thị Thanh H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Lưu Huy H, sinh năm 1995, trú tại: Thôn Đ1, xã Đ2, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 15/12/2022 tại đường 381 thuộc địa phận thôn B1, xã Y1, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Công an xã Y1, huyện Y phát hiện bắt quả tang Nông Vĩnh V, sinh năm 1999 hộ khẩu thường trú xóm N, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng, chỗ ở hiện nay: Thôn B1, xã Y1, huyện Y có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: tại túi quần phía trước bên trái V 01 vỏ bao thuốc

lá Thăng Long màu vàng, bên trong túi nilon bọc ngoài vỏ bao thuốc có 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x8)cm miệng túi viền màu đỏ bên trong túi này chứa 01 gói giấy trắng kẻ ô ly kích thước (1,5x2,5)cm bên trong gói giấy chứa chất dạng cục bột màu trắng, niêm P1 ký hiệu M1; tại túi quần bên phải 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A23 màu xanh đen bên trong có sim.

Cùng ngày, Công an xã Y1 báo cáo, chuyển hồ sơ vụ án, vật chứng và bàn giao Nông Vĩnh V cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 15/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Vĩnh V. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Bản kết luận giám định số 16/MT-KTHS(MT) ngày 18/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm P1 ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 0,340 gam, là ma túy, là loại Heroin. Hoàn lại trong niêm P1 ghi số 16/KL-KTHS(MT), bên trong có: 0,318 gam ma túy loại Heroine, 01 túi nilon, 01 gói gấy và 01 vỏ P1 bì niêm P1 mẫu vật gửi giám định.

Tại cơ quan điều tra Nông Vĩnh V khai: Khoảng 10 giờ ngày 15/12/2022, V đang ở phòng trọ tại thôn B1, xã Y1, huyện Y, tỉnh Hưng Yên thì có người bạn V chỉ biết tên P1 (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) đến chơi, và V đã nhờ P1 mua hộ 200.000 đồng ma túy về để sử dụng thì P1 đồng ý. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, P1 đi đến phòng trọ của V nói đã mua được thì V hẹn P1 đến ngày 20/12/2022 trả tiền thì P1 đồng ý và nói cho V biết vị trí để ma túy ở vỏ bao thuốc lá Thăng Long tại đường trong ngõ có quán sửa xe máy cách phòng trọ của V khoảng 100m. Theo chỉ dẫn của P1 thì V đi bộ vào trong ngõ quán sửa xe máy thì thấy bên trái lề đường có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, V cầm lên thấy bên trong túi nilon bọc ngoài vỏ bao thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng, miệng túi viền màu đỏ kích thước (5x8)cm, bên trong chứa 01 gói giấy kẻ ô ly màu trắng kích thước (2,5x1,5)cm, V cầm lên cất vào túi quần phía trước bên trái đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long có liên quan đến hành vi phạm tội; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A23 bên trong có sim thuê bao, xác định là của Nông Vĩnh V sử dụng vào việc liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội. Hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện Y.

Đối với đối tượng tên P1 theo lời khai của V, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lại lịch nên không xử lý.

Quá trình điều tra Nông Vĩnh V thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 31/CT-VKS-YM ngày 31/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Nông Vĩnh V về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nông Vĩnh V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồi xét xử, tuyên bố: Bị cáo Nông Vĩnh V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nông Vĩnh V từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2022, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo V. Áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an huyện Y và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản niêm P1 đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã Y1 lập ngày 15/12/2022; Bản kết luận giám định số 16/KLKHTS (MT) ngày 18/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 15/12/2022 tại đường 381 địa phận thôn B1, xã Y1, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Nông Vĩnh V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,340g Heroine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng đều bị pháp luật cấm, nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố ý tàng trữ 0,340 gam ma tuý loại Heroin với mục đích để sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Nông Vĩnh V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy

định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Nông Vĩnh V là nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì thấy: Bị cáo Nông Vĩnh V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS.

[5] Về quyết định hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao thuốc là Thăng Long là vật cấm tàng trữ, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A23 mầu xanh đen bên trong có hai sim không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai số ma tuý mà Cơ quan công an đã thu giữ của bị cáo, bị cáo nhờ người đàn ông tên P1 mua hộ, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của P1 nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Nông Vĩnh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nông Vĩnh V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

3. Xử phạt: Bị cáo Nông Vĩnh V **01** năm **09** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2022.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong chứa 0,318g Heroine hoàn trả sau giám định ký hiệu 16/KL-KTHS(MT); 01 vỏ bao thuốc lá, màu vàng nhãn hiệu Thăng Long (*loại vỏ mềm*).

- Trả lại bị cáo Nông Vĩnh V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A23 mầu xanh đen bên trong có lắp 02 sim có số thuê bao 0828.321.080 và 0327.641.758.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Y, tỉnh Hưng Yên theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/4/2023).

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Vĩnh V.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Y;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Thu Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**